

Bản án số: 32 /2018/HSST

Ngày 06/07/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn La

2. Ông Nguyễn Quang Vinh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Nguyễn Văn Sang - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên toà: Ông Ngô An Tâm- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 07 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37A/2018/HSST-HS ngày 08/06/2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Thành Th, sinh năm 1979. Tên gọi khác: Nguyễn Văn T. Giới tính: Nam.

- Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo;

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12.

- Họ và tên bố: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1941; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1942.

- Gia đình có 08 anh chị em, bản thân là thứ 06 trong gia đình.

- Họ và tên vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1984.

- Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

- Tiền án, tiền sự: Chưa có.

- Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

- **Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn Đ (Đã chết)

Đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại anh: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1981.(Có mặt).

Nơi cư trú:Thôn A, xã B, huyện C, Bắc Giang.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Văn H. sinh năm 1952;

2. Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1956;

3. Chị Trịnh Thị sinh năm 1986.

Đều ở địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, Bắc Giang.

4. Cháu Nguyễn Quốc V, sinh năm 2014.

5. Cháu Nguyễn Thị Tuyết A, sinh năm 2016.

Do chị Trịnh Thị L là đại diện hợp pháp.

Đều ở địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, Bắc Giang.

Đều ủy quyền cho anh: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1981. (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, Bắc Giang.

6. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 5, ngõ 142, đường Thánh Thiên, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (Xin vắng mặt).

7. Anh Cao Xuân Tình, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ngõ 142, đường Thánh Thiên, phường L, thành phố B. (Xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành Th, sinh năm 1979 ở thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang có giấy phép lái xe hạng A1 và Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1978 ở thôn A, xã B, huyện C có mối quan hệ bạn bè (bạn cùng học). Do Th đang làm công nhân sửa chữa ô tô, còn Đ làm nghề lái xe nên buổi sáng ngày 18/6/2017, anh Đ (cùng 01 người phụ xe của Đ hiện không rõ là ai) điều khiển xe ô tô đến xưởng sửa chữa ô tô nơi Th làm việc tại xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang để sửa chữa lốp. Đến khoảng hơn 12 giờ cùng ngày, Đ mời Th đi ăn cơm cùng với Đ và bạn (không xác định được). Điện gọi điện thoại mời thêm anh Chu Xuân H, sinh năm 1979 ở thôn A, xã B, huyện C ra cùng ăn cơm trưa tại quán ăn đối diện với xưởng sửa chữa nơi Th làm việc. Tại đây cả bốn người đã cùng nhau uống hết hai chai rượu trắng loại 0,5 lít (Th khai có uống rượu còn không nhớ uống bao nhiêu). Đến khoảng hơn 13 giờ, sau khi ăn uống xong thì Đ, Th và H rủ nhau đi hát ở quán Karaoke, song khi đến quán Phong Bình ở Tân Văn 3, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang. Theo Th khai khi vào quán hát khoảng 01 giờ thì có gọi Bia để uống, còn không nhớ là đã uống bao nhiêu chai. Sau khi hát Karaoke thì Th, Đ, H có cùng nhau đi uống nước mía. Sau đó Th và Đ rủ nhau đi về nhà ở xã Mỹ Hà. Th lấy xe mô tô BKS 98H4 - 4782 của Th và chở Đ đi theo Quốc lộ 1A theo hướng Hà Nội - Lạng Sơn để đi về nhà.

Khoảng hơn 16 giờ cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô BKS 98H4- 4782 chở anh Đ đi trên Quốc lộ 1A đến địa phận thuộc thôn Đại Phú 1, xã Phi Mô, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, lúc này tình hình giao thông trên Quốc lộ 1A có đông các loại phương tiện tham gia giao thông đi lại hai chiều. Th điều khiển xe mô tô đi trên làn đường giành cho xe thô sơ bên phải chiều đi của mình. Phía trước, cùng đi trên làn đường của anh Th có chiếc xe mô tô đi đầu tiên (không rõ BKS và người điều khiển); đi thứ hai, trên làn đường giành cho xe cơ giới chiều đi Hà Nội - Lạng Sơn là xe ô tô con (loại xe bán tải), do anh Trần Văn Nh, sinh năm 1976 ở thôn An Long, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang

điều khiển; đi sau, cùng làn đường với xe ô tô của anh Nh là chiếc xe ô tô con (Taxi) do anh Dương Ngọc V, sinh năm 1991, nhà ở số 15, ngõ 41, đường Cả Chi, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang điều khiển; đi sau xe ô tô của anh V là chiếc xe ô tô khách nhỏ (loại 16 chỗ ngồi), do anh Lê Mạnh H, sinh năm 1969, nhà ở số 28, đường Là Trang Nga, phường Tâm Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn điều khiển (xe anh H có lắp camera hành trình, sau đó có giao nộp cho Cơ quan điều tra). Bên phần đường ngược chiều (hướng Lạng Sơn-Hà Nội) cũng có nhiều loại xe đang lưu thông liên tục.

Lúc này, anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1975 ở Số 5, ngõ 142, đường Thánh Thiên, phường L, thành phố B điều khiển xe ô tô BKS 98K- 4057 (là xe mượn của anh Cao Xuân T, sinh năm 1976, nhà ở ngõ 142, đường Thánh Thiên, phường L, thành phố B là anh rể) chở vợ là Cao Thị Minh T, sinh năm 1979 và con gái là Nguyễn Diệp Th, sinh năm 2016 đang đi trên đường Đặng Thế Công (đường nhánh) từ hướng Đông đi ra Quốc lộ 1A. Khi anh S điều khiển xe ô tô đi gần đến Quốc lộ 1A, thì S quan sát cả hai chiều thấy tình hình giao thông có đông các loại phương tiện giao thông đi lại hai chiều nên S cho xe ô tô dừng lại ở đường Đặng Thế Công, trên phần đường phải theo chiều đi của mình, gần mép đường Quốc lộ 1A. S bật đèn tín hiệu trái để báo hướng rẽ xin đường và liên tục quan sát về cả hai chiều đường Quốc lộ 1A để chờ sang đường. Khoảng gần 02 phút, S thấy khoảng cách giữa các xe trên Quốc lộ 1A với xe của mình đã đảm bảo an toàn, nên anh S bật tín hiệu báo rẽ trái và cho xe ô tô khởi hành đi chậm, từ từ lấn bánh đi vào Quốc lộ 1A, dần cho xe chuyển hướng rẽ trái, đi chéo chéo để sang đường. Lúc này, đi phía trước cùng chiều với Th gồm các xe đã nêu ở trên là: Chiếc xe mô tô đi đầu tiên, trên cùng làn đường với Th (không rõ biển số và người điều khiển); đi thứ hai, trên làn đường giành cho xe cơ giới là xe ô tô của anh Nh; đi thứ 3, cùng làn đường với xe ô tô của anh Nh là chiếc xe ô tô con (Taxi) của anh V; đi thứ 4 là chiếc xe ô tô khách nhỏ (loại 16 chỗ ngồi) của anh H và tiếp sau nữa có nhiều loại phương tiện khác đang nối đuôi nhau đi đến. Khi xe ô tô của anh S đi ra gần đến giữa đường thì cả đoàn xe đi hướng Hà Nội - Lạng Sơn cùng giảm tốc độ xuống thấp để nhường đường. Cùng lúc đó, do không chú ý quan sát phát hiện nhường đường cho xe đang sang đường, Th điều khiển xe mô tô đi bên phải với tốc độ nhanh vượt qua đoàn xe ô tô, rồi lách sang trái, tiếp tục vượt qua bên trái chiếc xe mô tô đi đầu tiên rồi lại lách sang phải để tránh về phía sau xe ô tô của anh S nhưng không thoát qua được, xe mô tô do anh Th điều khiển đâm chéo chéo từ trước về sau, từ trái sang phải vào vị trí ngay trước bánh xe phía sau bên trái xe ô tô của anh S. Sau khi va chạm xe mô tô của Th đổ văng ra khỏi Quốc lộ 1A, nằm trên phần đầu đường nhánh bên phải chiều đi của Th; Th và anh Đ bị ngã văng khỏi xe xuống đường bất tỉnh. Ngay sau đó anh S xuống xe kiểm tra, thấy Th và Đ bị bất tỉnh nên anh S đã lùi xe ô tô của mình lại, đưa Th và Đ lên xe và chở đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang để cấp cứu, sau đó anh S lái xe ô tô quay lại hiện trường để Cơ quan Công an tiến hành dựng lại hiện trường và khám nghiệm. Đến ngày 19/6/2017, anh Đ bị chết tại gia đình.

Sau tai nạn Th và Đ được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang điều trị. Tại bệnh án, kết quả xét nghiệm hoá sinh máu cùng ngày 22/6/2017 đối với

Nguyễn Văn Th là "Định lượng Ethanol (cồn) 228,4 mg/dl (BL 51); đối với Nguyễn Văn Đ là "Định lượng Ethanol (cồn) 261,3 mg/dl (BL 43).

*) Khám nghiệm hiện trường xác định: Vụ tai nạn xảy ra tại Km 106 + 550 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn Đại Phú 1, xã Phi Mô, huyện Lạng Giang, mặt đường trải áp phan (bê tông nhựa) thẳng, phẳng, khô. Phía Bắc tiếp giáp với UBND huyện Lạng Giang; phía Nam tiếp giáp với Ga Phố Tráng; phía Đông tiếp giáp với Chi cục thuế huyện Lạng Giang; phía Tây tiếp giáp với tuyến đường sắt Hà Nội - Lạng Sơn. Quá trình khám nghiệm xác định phải, trái tính theo chiều hướng Hà Nội - Lạng Sơn (Nam - Bắc) như sau:

- Mặt đường rộng 12,0 m, đang trong giai đoạn thi công các vạch sơn phân chia làn đường, trong đó: Giữa đường có vạch sơn màu vàng ngắt quãng phân chia ranh giới phần đường giành cho các phương tiện đi hai chiều ngược nhau (đã thi công xong); hai bên có vạch sơn liền màu trắng phân chia ranh giới làn đường giành cho xe thô sơ đi ở ngoài cùng hai bên, mỗi làn đường xe thô sơ rộng 2,50 m (Vạch sơn bên trái đã thi công xong; Vạch sơn bên phải kẻ mảnh, chưa sơn đậm); hai làn đường giành cho xe cơ giới đi hai chiều ở giữa, mỗi làn đường xe cơ giới của mỗi chiều đi rộng 3,50 m; đường không có lề, trên mép đường phải có các cọc tiêu báo hiệu, trên mép đường trái có rào thép chắn cố định. Khu vực xảy ra tai nạn là ngã ba, nơi Quốc lộ 1A giao nhau với đường nhánh bên phải (có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên, đường đi về phía Đông vào Chi cục thuế huyện Lạng Giang), đầu đường nhánh tiếp xúc với mép đường Quốc lộ 1A rộng 16,0 m;

- Xe mô tô BKS 98H4 - 4782 đổ nằm nghiêng phải trên đầu đường nhánh bên phải (đường đi về phía Đông vào Chi cục thuế huyện Lạng Giang), đầu xe quay hướng Tây Nam. Trục bánh trước cách mép đường phải 1,30 m; trục bánh sau cách mép đường phải 1,70 m và cách đến tâm đầu đường nhánh tại mép đường phải Quốc lộ 1A về hướng Tây Bắc 5,10 m (ký hiệu là 1);

- Xe ô tô con, loại 7 chỗ ngồi, BKS 98K - 4057 đổ tự nhiên trên mặt đường phải, đầu xe quay hướng Tây Nam. Đầu trục bánh trước trái cách mép đường phải 4,30 m; đầu trục bánh sau trái cách mép đường phải 3,10 m (ký hiệu là 2);

- Vết máu đọng màu đỏ, ướt trên mặt đường nhánh bên phải (đường đi về phía Đông vào Chi cục thuế huyện Lạng Giang), kích thước (12 x 5)cm, tâm cách mép đường phải 3,10 m và cách đến trục bánh sau xe (1) về hướng Tây Nam 2,30 m (ký hiệu là 3);

- Vết máu đọng đỏ ướt trên mặt đường đầu đường phụ vào chi cục thuế, kích thước (0,2 x 0,12) m, tâm cách mép đường phải 0,9 m và cách đến trục bánh sau xe 1 về hướng Đông Nam 1,3 m (ký hiệu là 4);

- Vết cày xước màu trắng đục liên tục trên mặt đường phải, kích thước (1,2x0,04) m chiều hướng Tây Nam- Đông Bắc, đầu vết cách mép đường phải 1,3 m, cuối vết kết thúc lũng, cách đến đầu trục bánh trước xe 1 về hướng Đông Bắc 2,2 m (ký hiệu là 5);

- Vùng đất và kính rơi vãi trên mặt đường phải, tâm cách mép đường phải 2 m và cách đến đầu trục bánh sau trái xe 2 về hướng Tây Nam 1,2 m và cách đến đầu vết 5 về hướng Đông Bắc 0,9 m, kích thước (1,7x1,2) m (ký hiệu là 6).

Ngoài ra xung quanh xe 1 có giỏ xe và dép, mũ bảo hiểm rơi vãi trên mặt đường phụ (BL 77- 78).

*) Khám nghiệm xe mô tô BKS 98H4 – 4782

Quan sát xe mô tô BKS 98H4 - 4782 bằng mắt thường thấy có các dấu vết sau: Hai càng trước bị cong chùn từ trước về sau, vắn lệch từ phải sang trái biến dạng; Ốp nhựa bên càng trước bị vỡ, bật khuyết khỏi xe; giá kim loại đỡ giỏ để hàng phía trước xe chùn gãy chiều từ trước về sau, từ trái sang phải; Bánh trước của xe chùn vắn biến dạng, tuột đứt nhiều nan hoa, bật lốp mất hơi hoàn toàn; May ơ và các thiết bị của hệ thống phanh trước bị vỡ, đứt, đầu bên trái trục bánh xe (ở cạnh phía trước) có vết tỳ nén, dẹt kim loại chiều từ trước về sau, kích thước (01 x 1,2) cm, có bám dính mặt kim loại màu ánh kim; Mặt trước cánh yếm trái có đám vết xước, trà sát chiều từ trước về sau, bám dính tạp chất màu nâu đỏ và màu đen, kích thước (63 x 13) cm; Cạnh mép phía sau đầu tay nắm cao su trên tay lái trái có vết mài mòn cao su chiều từ trước về sau, kích thước (0,8 x 02) cm; Bàn đạp trước cần số bị cong chùn chiều từ trước về sau, cần để chân trước trái bị tuột khuyết lót cao su, cong từ trước về sau 30°, ở cạnh mép trước đầu cần để chân có vết mài sát, bám dính tạp chất màu đen chiều từ trước về sau, kích thước (02 x 01)cm; Cần để chân trước phải bị cong chùn từ sau về trước, tỳ bẹp ốp nhựa bên ngoài lõm máy bên phải, lót cao su bị trôi tuột từ ngoài vào trong, hở đầu lõi kim loại có vết mài sát bám dính tạp chất màu trắng đục, kích thước (01 x 0,8)cm; Mặt ngoài bộ ống xả có vết mài sát, bẹp lõm theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái (BL 90- 91).

*) Khám xe ô tô BKS 98K – 4057.

Quan sát xe ô tô BKS 98K - 4057 bằng mắt thường thấy có các dấu vết sau: Vết tỳ nén, lõm kim loại chiều từ ngoài vào trong và chà sát cao su cạnh mép phía trước ô kính sau cùng, sườn bên trái của xe, nối tiếp giáp với mép cửa phía sau bên trái, kích thước (5 x 6)cm, tâm cách đất 138 cm. Ô kính bị vỡ vụn, các mảnh kính rơi lọt vào trong lòng xe. Cạnh mép phía sau có vết tỳ nén, bẹp lõm, xước mòn sơn, vỡ kim loại; rách zoăng cao su chiều hướng từ ngoài vào trong, kích thước (40 x 32)cm, tâm cách mặt đất 145 cm, trên bề mặt dấu vết có bám dính chất màu nâu đỏ đã khô (nghỉ máu); Mặt ngoài cánh cửa sau bên trái có vết tỳ nén, mài sát chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong, bám dính tạp chất màu nâu đen, chiều dài 30 cm, chỗ rộng nhất 1,3 cm, đầu vết cách mặt đất 98 cm, cuối vết kết thúc tại cạnh sau mép cửa và cách mặt đất 107 cm; xung quanh dấu vết này, cánh cửa bị bẹp lõm, kích thước (40 x 20) cm; Vỏ xe phần sau bên trái, tại vị trí cách mép sau của cánh cửa sau bên trái về phía sau 30 cm và cách mặt đất 105 cm có vết trà sát, bẹp lõm chiều từ ngoài vào trong, kích thước (45 x 23) cm; Ốp nhựa mặt ngoài phần dưới cánh cửa sau bên trái bị vỡ khuyết phần đuôi, kích thước (60 x 10) cm; Phần sau ốp nhựa bên ngoài chắn bùn phía sau trái và phần vỏ kim loại của xe liền kề bên trên ốp nhựa có vết mài sát, cày xước chiều hướng từ trước về sau, kích thước (83 x 40) cm, tâm cách đất 65 cm, phần sau ốp nhựa bị bật vấu hãm định vị; Mặt ngoài La zăng bánh sau trái có vết tỳ nén, lõm, cắt gọt hằn sâu, bám dính tạp chất màu đen, kích thước (32 x 11) cm;

Má ngoài lốp sau trái có 03 vết mài sát cao su, trong đó: Vết thứ nhất có chiều hướng từ ngoài vào tâm, kích thước (13 x 15) cm; vết thứ hai chiều hướng

xuôi chiều kim đồng hồ, xiên chéo từ trong ra ngoài, kích thước (30 x 10) cm, đầu vết cách tâm vết thứ nhất theo hướng chiều kim đồng hồ 40 cm; vết thứ ba chiều từ trong ra ngoài, kích thước (15 x 11) cm, liền kề với điểm cuối vết thứ hai (BL 92- 93).

*) Khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1978 ở thôn NA, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang:

Mắt nhắm tự nhiên, mũi miệng khô, tai phải chảy máu màu đỏ; Vùng thái dương phải sưng nề, kích thước (7x5) cm, lông mày phải có vết chột da, kích thước (2x2) cm, mắt phải bầm tím, kích thước (5x3) cm, má trái có đám chột da, kích thước (8x5) cm, môi dưới dập nát, kích thước (7x4) cm;

Vùng bả vai phải có vết chột sước da, kích thước (8x2) cm; Vùng thắt lưng phải có vết chột da, kích thước (3,5x5,5) cm;

Mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay phải có nhiều vết chột da nhỏ trên diện (8x6) cm; Vùng khủy tay trái và mặt sau cẳng tay trái có đám chột rách da, kích thước (20x13) cm;

Gối trái có vết chột kích thước (2,5x2,5) cm; Mặt trước 1/3 dưới cẳng chân phải có vết chột da, kích thước (04x01) cm (BL 38-39).

Ngày 19/6/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y giám định nguyên nhân chết của Nguyễn Văn Đ. Tại Bản kết luận giám định Pháp y về tử thi số 3210/17/GDPY của Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Văn Đ do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, chảy máu, tụ máu nội sọ do tai nạn giao thông (BL 36- 37).

Ngày 29/08/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y giám định tỷ lệ thương tích của Nguyễn Thành Th sau tai nạn giao thông. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 7925/17/TgT của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thành Th do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 16% (BL 48- 49).

Ngày 04/07/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang ra Quyết định trưng cầu giám định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để tiến hành giám định cơ chế hình thành dấu vết trong vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô BKS 98K - 4057 và xe mô tô BKS 98H4 – 4782; Vị trí xảy ra va chạm trên mặt đường; Tốc độ của các phương tiện liên quan ngay trước lúc tai nạn xảy ra . Tại Bản kết luận số 1092/KL-PC54 ngày 12/07/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

“Dấu vết mài sát, chùn cong, gãy vỡ sơn, nhựa, kim loại ở chấn bụn bánh trước, bánh trước, giảm sóc trước, cánh yếm trái, cần số và đế chân trước bên trái của xe mô tô 98H4 - 4782 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát bẹp lõm, gãy vỡ sơn, nhựa, kim loại ở cánh cửa phía sau bên trái, thành bên trái, ốp nhựa chấn bụn bánh sau bên trái, La zăng bánh sau bên trái của xe ô tô 98K - 4057 là phù hợp;

Vị trí va chạm giữa xe ô tô 98K - 4057 với xe mô tô 98H4 - 4782 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 5, thuộc phần đường bên phải theo hướng Hà Nội - Lạng Sơn (trong khu vực ngã ba);

Không đủ điều kiện để xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn” (BL 106-108).

*) Thực nghiệm điều tra: Ngày 17 tháng 01 năm 2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang tiến hành thực nghiệm điều tra tại hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn, nội dung thực nghiệm như sau: Quá trình điều tra ngày 18/6/2017, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 thẻ nhớ từ camera hành trình trên xe ô tô khách do anh Lê Mạnh H giao nộp. Mở xem dữ liệu lưu trữ trong thẻ nhớ của máy camera lắp trên xe ô tô của anh H để xem trên máy vi tính rồi thực nghiệm tại thực địa hiện trường để xác định khoảng cách giữa xe ô tô BKS 98K - 4057 và xe mô tô BKS 98H4 - 4782 trước khi tai nạn xảy ra thấy: Khi xe ô tô của anh Hòa đang di chuyển trên Quốc lộ 1A theo hướng Hà Nội - Lạng Sơn (Nam - Bắc) đi qua khu vực xảy ra vụ tai nạn giao thông trên.

Các dữ liệu lưu trữ được ghi thành nhiều File hình ảnh, các File có độ dài thời gian ghi hình và thời gian ngắt quãng giữa các File không đều nhau. Nghiên cứu và thống kê 07 File gần nhất trong khoảng thời gian trước, trong và sau khi tai nạn xảy ra thấy giờ hiển thị trên màn hình như sau:

Số TT	Giờ hiển thị trên màn hình mỗi File		Thời gian ghi hình mỗi File	Thời gian ngắt quãng giữa các File	Ghi chú
	Giờ bắt đầu ghi	Giờ kết thúc			
1	16:43:52	16:50:42	6 phút 56 giây		
				16 giây	
2	16:50:58	16:51:08	11 giây		
				13 giây	
3	16:51:21	16:51:35	12 giây		
				9 giây	
4	16:51:44	16:52:03	19 giây		Trước khi xảy ra tai nạn
				9 giây	Thời điểm tai nạn xảy ra
5	16:52:12	16:52:37	25 giây		Sau khi xảy ra tai nạn
				10 giây	
6	16:52:47	16:53:03	16 giây		
				8 giây	
7	16:53:11	16:53:40	29 giây		

Nghiên cứu tại File thứ 4 trong bảng thống kê trên, thời gian ghi hình hiển thị trên màn hình từ 16 giờ 51 phút 44 giây đến 16 giờ 52 phút 03 giây thấy: Vào lúc 16 giờ 52 phút 03 giây xuất hiện trước màn hình một chiếc xe mô tô đi từ phía sau vượt lên qua bên phải, đi trên giữa làn đường giành cho xe thô sơ bên phải, gần đến ngang với cột đèn đường số 36. Xe mô tô, được xác định có BKS là 98H4 - 4782. Trên xe mô tô có hai người nam giới, được Nguyễn Thành Th xác định người điều khiển xe chính là Th, còn người ngồi phía sau chính là nạn nhân Nguyễn Văn Đ, khi Th điều khiển xe mô tô đó chở Đ đi trên Quốc lộ 1A ngày 18/6/2017, ngay trước khi tai nạn xảy ra. Tại thời điểm này quan sát về phía trước thấy: Chiếc xe ô tô con, loại 7 chỗ ngồi, được xác định BKS là 98K -

4057, do anh Nguyễn Văn Sĩ điều khiển, đang đi từ đường nhánh bên phải (ngã ba thứ nhất) đi vào Quốc lộ 1A, đang rẽ trái đi về hướng Hà Nội, đi chậm, từ từ lấn bánh gần đến làn đường giành cho xe cơ giới chiều đi Hà Nội - Lạng Sơn (ngang tâm đường nhánh), được anh Nguyễn Văn S xác định đó chính là xe ô tô do anh S điều khiển, ngay trước khi tai nạn xảy ra. Thực nghiệm tại thực địa hiện trường và đo đạc, xác định được: Khoảng cách từ bánh trước xe mô tô BKS 98H4 - 4782 đến tâm đường nhánh (nơi xe ô tô BKS 98A - 4057 đi từ đó vào Quốc lộ 1A) về phía Bắc 146,0 m. Thời điểm tai nạn xảy ra đúng lúc máy camera ngắt, chuyển File ghi hình, trong khoảng thời gian 09 giây, nên không có dữ liệu ghi lại được hình ảnh diễn biến tai nạn xảy ra. File hình tiếp theo ghi lại được thì tai nạn đã xảy ra xong (BL 83- 85).

Như vậy, căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện; khám nghiệm tử thi anh Nguyễn Văn Đ; tài liệu thực nghiệm điều tra cùng lời khai của nhân chứng, lời khai của Nguyễn Văn S, Nguyễn Thành Th (tức Nguyễn Văn Th) đã có đủ cơ sở khẳng định nguyên nhân xảy ra tai nạn do Nguyễn Thành Th điều khiển xe mô tô khi đã uống rượu/bia vượt quá mức độ cho phép (228,4mg/100ml máu); không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi đi qua nơi có biển báo hiệu nguy hiểm đường giao nhau; vượt xe đi trước cùng chiều sai quy định làm cho xe mô tô đâm vào xe ô tô của anh Nguyễn Văn S gây tai nạn vi phạm khoản 8, Điều 8; khoản 1, Điều 12; khoản 2, Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra anh Nguyễn Văn S đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Đ với tổng số tiền là: 120.000.000 đồng. Nguyễn Thành Th đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình nạn nhân Đ với tổng số tiền 80.000.000 đồng. Hiện nay Thắng đã bồi thường được số tiền là 40.000.000 đồng, đại diện gia đình nạn nhân Đ và Th thỏa thuận thống nhất cho Th được trả dần về sau cho đến khi hoàn thành, không phải trả tiền lãi xuất gì. Đồng thời gia đình nạn nhân Đ có đơn xin giảm nhẹ và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho S và Th.

Ngày 15/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng đã trả lại 01 xe mô tô BKS 98 H4- 4782 cho Nguyễn Thành Th; 01 xe ô tô BKS 98K- 4057 cho anh Cao Xuân T (là chủ sở hữu). Sau khi nhận lại xe Th và anh T không có yêu cầu đề nghị gì về thiệt hại.

Đối với Nguyễn Thành Th sau khi tai nạn xảy ra bị tổn thương sức khỏe 16%, Th đã được anh S hỗ trợ tiền điều trị tại Bệnh viện với số tiền 20.000.000 đồng, Th không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với anh Nguyễn Văn S, điều khiển xe ô tô có đầy đủ giấy tờ hợp lệ đi từ đường không ưu tiên ra đường ưu tiên đã có bật đèn tín hiệu báo rẽ, có quan sát kỹ lưỡng tình hình giao thông trên đường, khi thấy khoảng cách đảm bảo an toàn thì anh S mới cho xe ô tô di chuyển đi vào Quốc lộ 1A, song do Th điều khiển xe mô tô thiếu quan sát tự đâm vào xe ô tô do anh S điều khiển, làm cho anh S bị lâm vào tình thế bất khả kháng, vì vậy anh S không có lỗi trong vụ tai nạn này.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thành Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 22/KSĐT ngày 10/04/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thành Th (Túc Nguyễn Văn Th) về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b, khoản 2 Điều 202 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thành Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và trình bày: Sau khi uống rượu với anh, anh Đ có rủ bị cáo về nhà, bị cáo đã trở anh về nhà, lúc trở anh Đ trên đường về bị cáo không còn tỉnh táo như bình thường, đi đường không chú ý quan sát nên đã va vào phần bên trái đuôi xe của anh S. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo bị thương ở đầu có phải nằm viện điều trị, xe mô tô bị cáo bị hỏng nhưng bị cáo không có ý kiến gì về thương tích và xe của bị cáo bị hỏng. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã thỏa thuận về việc bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thành Th từ chối quyền trợ giúp pháp lý, bị cáo tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Đại diện hợp pháp cho bị hại anh Nguyễn Văn Th có mặt tại phiên tòa trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra anh S cùng với anh Th đã bồi thường cho gia đình anh Đ, gia đình anh Đ cũng có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho anh Th, hiện nay gia đình anh Đ không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Người làm chứng anh Phạm Duy Kh có mặt tại phiên tòa trình bày: Anh có chứng kiến vụ tai nạn xảy ra, lúc đó anh đang ngồi xe khách trên đường từ Hà Nội về nhà ở Lạng Sơn, trước khi tai nạn xảy ra anh phát hiện 01 người đàn ông đi xe mô tô có chở sau một người đàn ông không đội mũ bảo hiểm, người đàn ông ngồi sau tay tì nên vai người lái xe, khi đi đến đoạn xảy ra tai nạn thì người mô tô máy đi với tốc độ rất cao và vượt một xe tải nhỏ, sau đó người lái xe chở về làn đường của mình thì va vào xe ô tô đang bật xin nhan sang đường đi từ đường nhánh sang đường 1A hướng Lạng Sơn Hà Nội thì xảy ra va chạm với xe ô tô.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã công bố lời khai tại cơ quan điều tra.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999;

Đề nghị HĐXX xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Th (Túc Nguyễn Văn Th) từ 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo không phải chịu án phí HSST và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, tình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Về quyền trợ giúp pháp lý: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được hưởng quyền trợ giúp pháp lý, quá trình tại cơ quan điều tra và Viện kiểm sát và tại Tòa án Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước đã cử ông Trần Thanh Bình và bà Giáp Thị Huế bào chữa cho bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo từ chối quyền trợ giúp pháp lý và có ý kiến bị cáo sẽ tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử không có mặt của các trợ giúp viên pháp lý.

[2]. Nội dung vụ án: Khoảng hơn 16 giờ, ngày 18/6/2017, Nguyễn Thành Th (tức Nguyễn Văn Th) có bằng lái xe mô tô hạng A1 điều khiển xe mô tô BKS 98H4-4782 chở sau anh Nguyễn Văn Đ đi theo Quốc lộ 1A, hướng Hà Nội- Lạng Sơn để về nhà ở cùng xã Mỹ Hà. Khi Thắng điều khiển xe mô tô đi đến Km 106 + 550 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Đại Phú 1, xã Phi Mô, huyện Lạng Giang, nơi có đường nhánh bên phải (theo hướng đi của Th) do Th không chú ý quan sát, đã uống rượu/bia vượt quá mức độ cho phép (228,4mg/100ml máu), không giảm tốc độ khi đi qua nơi có biển báo hiệu nguy hiểm đường giao nhau, vượt xe đi trước cùng chiều sai quy định vi phạm khoản 8, Điều 8; khoản 1, Điều 12; khoản 2, Điều 14 Luật giao thông đường bộ, làm cho xe mô tô đâm vào xe ô tô của anh Nguyễn Văn S gây tai nạn. Hậu quả làm anh Đ bị chết do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, chảy máu, tụ máu nội sọ. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện với lỗi vô ý. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Thành Th theo điểm b, khoản 2 Điều 202 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự công cộng, vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, bị cáo điều khiển phương tiện giao thông do thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng khi chưa đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe của bị hại, hậu quả làm anh Nguyễn Văn Đ bị tử vong.

Trong thời gian qua tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện Lạng Giang nói riêng và trên địa bàn tỉnh Bắc Giang nói chung đã có nhiều vụ tai nạn giao thông rất nghiêm trọng gây thiệt hại lớn về người và tài sản. Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang cũng đã nhiều lần đưa ra xét xử về loại tội này nhưng hầu như không tuyên giảm mà lại có chiều hướng gia tăng. Vì vậy việc xét xử và xử lý bị cáo trước pháp luật rất cần thiết và cấp bách. Mục đích để làm bài học răn đe, giáo dục đối với những người khác khi tham gia điều khiển các loại phương tiện giao thông đường bộ.

[3]. Xét về nhân thân và lỗi của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Xét lỗi trong vụ án thì thấy: Bị cáo Nguyễn Thành Th có lỗi để gây ra tai nạn. Bị cáo điều khiển phương tiện giao thông không chấp hành các quy định của Luật giao thông đường bộ, bị cáo điều khiển xe trong tình trạng khi đã uống rượu/bia vượt quá mức độ cho phép (228,4mg/100ml máu); không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn giữa các xe, không giảm tốc độ khi đi qua nơi có biển báo hiệu nguy hiểm đường giao nhau; vượt xe đi trước cùng chiều sai quy định làm cho xe mô tô đâm vào xe ô tô của anh Nguyễn Văn S gây tai nạn, hậu quả làm anh Đ ngã ra đường sau đó bị tử vong. Bị cáo đã vi phạm khoản 8, Điều 8; khoản 1, Điều 12; khoản 2, Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2009. Bị cáo đã được đào tạo một cách cơ bản, có bằng lái xe, bị cáo phải biết rõ các quy định về an toàn giao thông mà vẫn vi phạm pháp luật nên cần có hình phạt thật nghiêm mới đủ giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Thành Th đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị can có bố là Nguyễn Văn Đ được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng nhất; bị cáo được đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Thành Th là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo như đại diện của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật của nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét trong vụ án này, nếu sau này đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có yêu cầu bồi thường thì sẽ xem xét, giải quyết bằng vụ án khác.

Đối với Nguyễn Thành Th sau khi tai nạn xảy ra bị tổn thương sức khỏe 16%, Th đã được anh S hỗ trợ tiền điều trị tại Bệnh viện với số tiền 20.000.000 đồng, Thắng không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với anh Nguyễn Văn S, điều khiển xe ô tô có đầy đủ giấy tờ hợp lệ đi từ đường không ưu tiên ra đường ưu tiên đã có bật đèn tín hiệu báo rẽ, có quan sát kỹ lưỡng tình hình giao thông trên đường, khi thấy khoảng cách đảm bảo an toàn thì anh S mới cho xe ô tô di chuyển đi vào Quốc lộ 1A, song do Th điều khiển xe mô tô thiếu quan sát tự đâm vào xe ô tô do anh S điều khiển, làm cho anh S bị lâm vào tình thế bất khả kháng, vì vậy anh S không có lỗi trong vụ tai nạn này.

[5]. Về xử lý vật chứng: Ngày 15/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng đã trả lại 01 xe mô tô BKS 98 H4- 4782 cho Nguyễn Thành Th; 01 xe ô tô BKS 98K- 4057 cho anh Cao Xuân T (là chủ sở hữu). Sau khi nhận lại xe Th và anh T không có yêu cầu đề nghị gì về thiệt hại. Vật chứng đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên không cần xem xét trong bản án.

[6]. Về án phí: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không phải chịu án phí HSST, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Th (Túc Nguyễn Văn Th) phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

[2]. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b,s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[3].Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Th (tức Nguyễn Văn Th) 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/7/2018).

Giao bị cáo Bị cáo Nguyễn Thành Th (tức Nguyễn Văn Th) cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[4]. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí HSST.

[5]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Lạng Giang,.
- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang.
- Công an huyện Lạng Giang.
- UBND xã Mỹ Hà.
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ Toạ phiên toà

Lê Thu Hà

